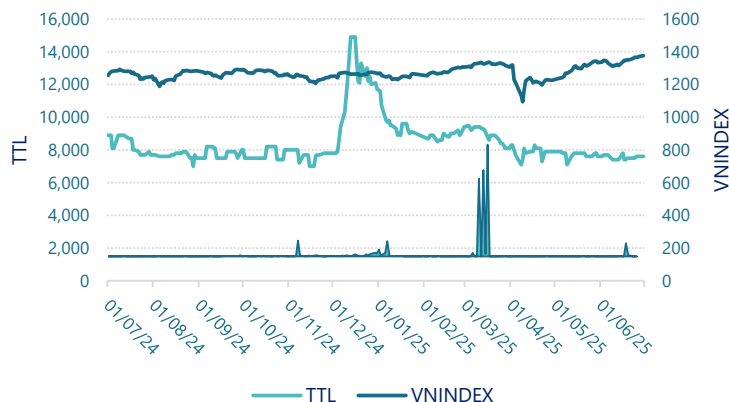




Tổng Công ty Thăng Long - CTCP (HNX: TTL)

Lịch sử giá



Thông tin giao dịch

30/06/2025

Giá hiện tại (VNĐ)	7,600
Cao nhất 52 tuần (VNĐ)	14,900
Thấp nhất 52 tuần (VNĐ)	7,000
SL cổ phiếu LH	41,853,700
KLGD BQ 20 phiên (CP)	695
% sở hữu nước ngoài	0.0%
Vốn điều lệ (tỷ VNĐ)	
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	318
P/E	292.9
EPS	26

DT thuần

Q2/25

486

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 256 | 111%

YoY: ▲ 41.0 | 9.3%

LN sau thuế

Q2/25

11.5

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 2.45 | 27.0%

YoY: ▲ 8.77 | 321%

Tỷ suất lãi EBIT

Q2/25

5.6%

+/- YoY: ▲ 1.2%

DT thuần

6T 2025

716

tỷ VNĐ

YoY: ▼ 116 | -13.9%

LN sau thuế

6T 2025

20.5

tỷ VNĐ

YoY: ▲ 14.3 | 233%

ROE

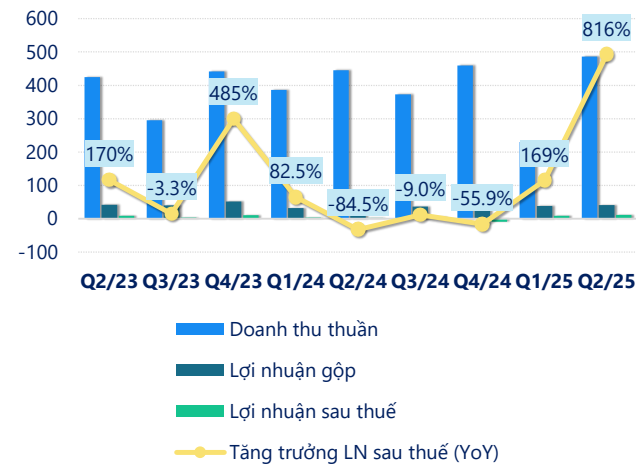
Q2/25

0.2%

+/- YoY: ▼ 2.2%

tỷ VNĐ

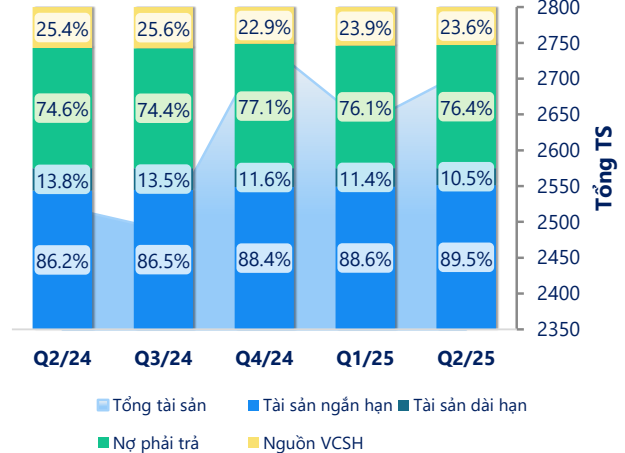
Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

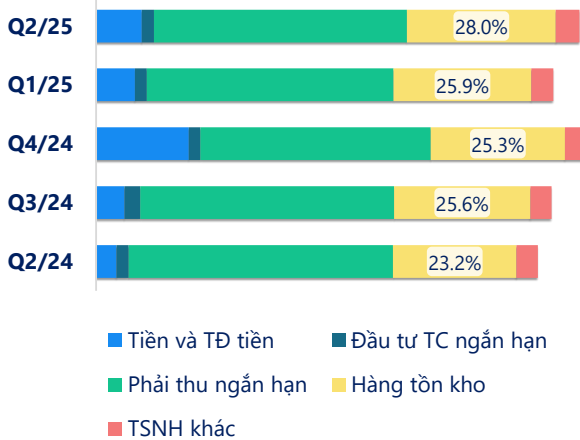
Cơ cấu Tổng tài sản

tỷ VNĐ



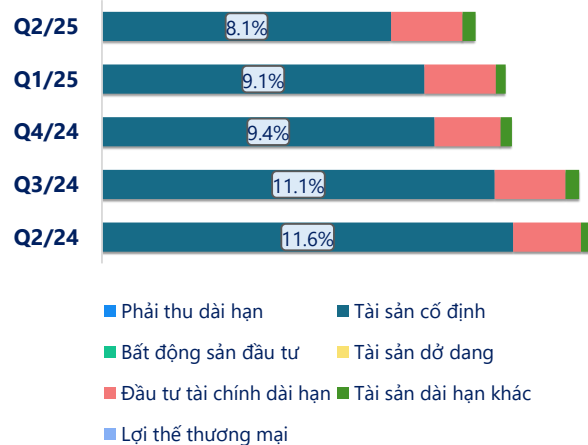
(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu Tài sản ngắn hạn/Tổng TS



(Nguồn: fireant.vn)

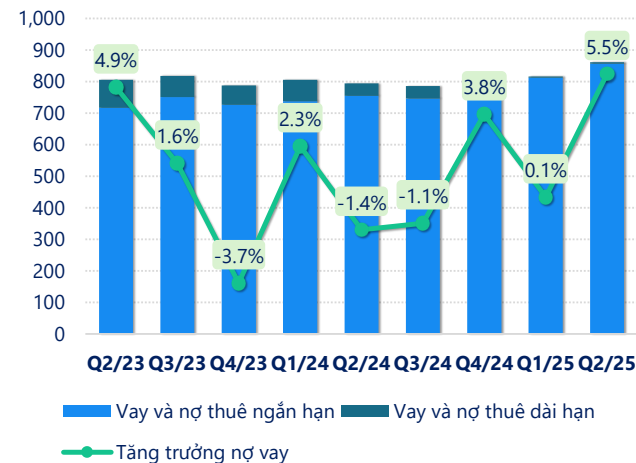
Cơ cấu Tài sản dài hạn/Tổng TS



(Nguồn: fireant.vn)

tỷ VNĐ

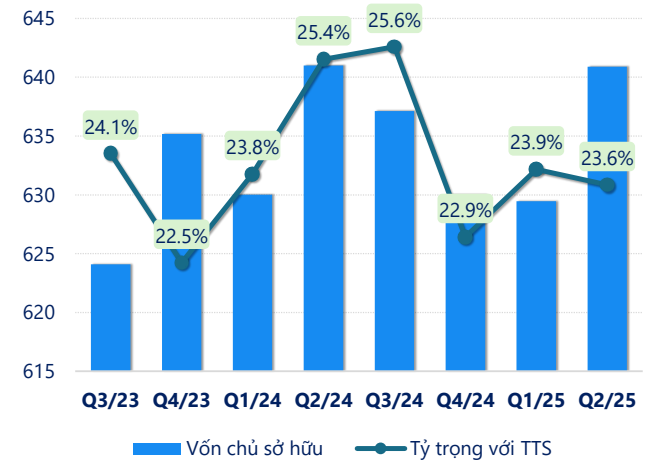
Nợ vay



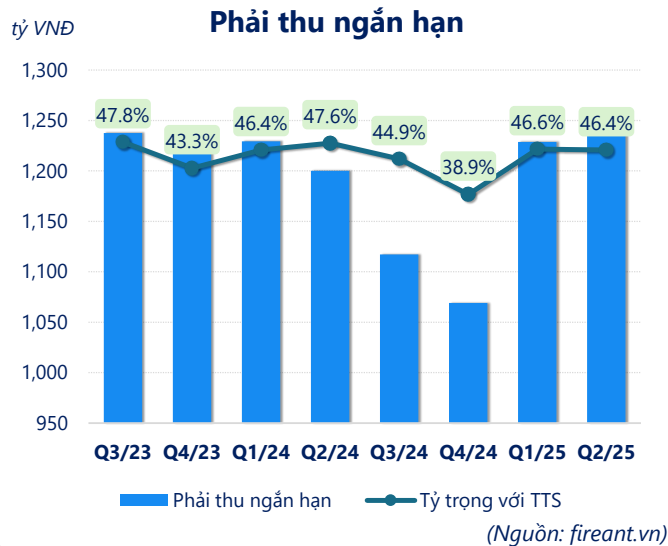
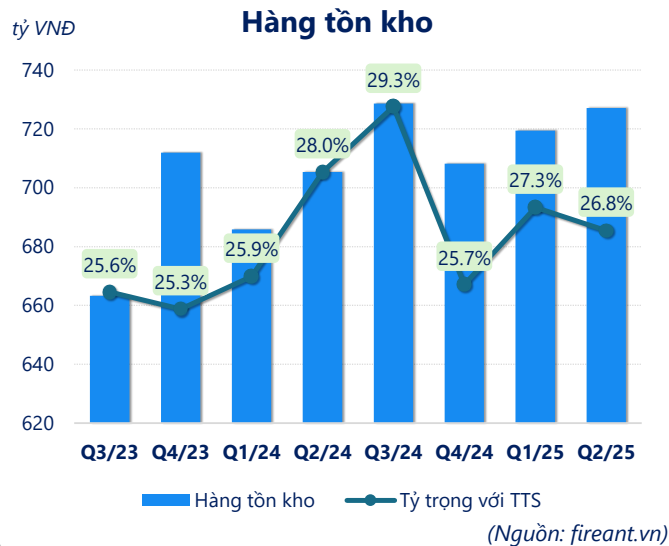
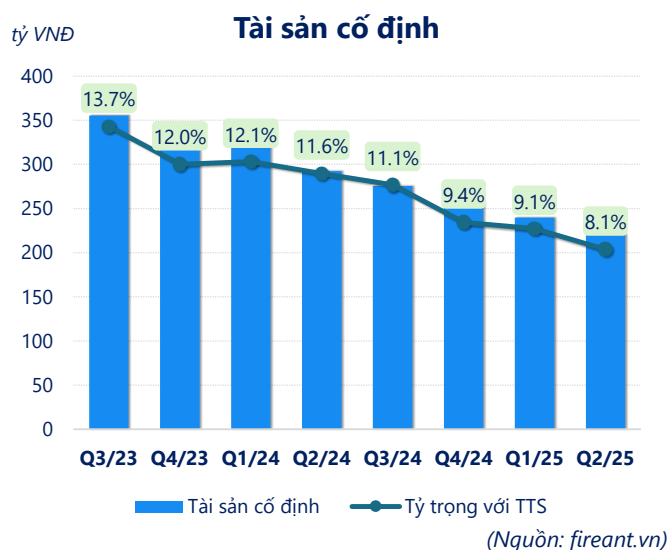
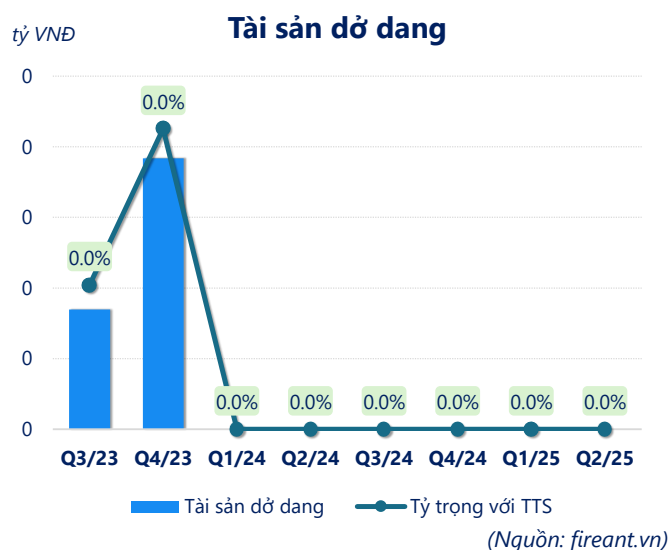
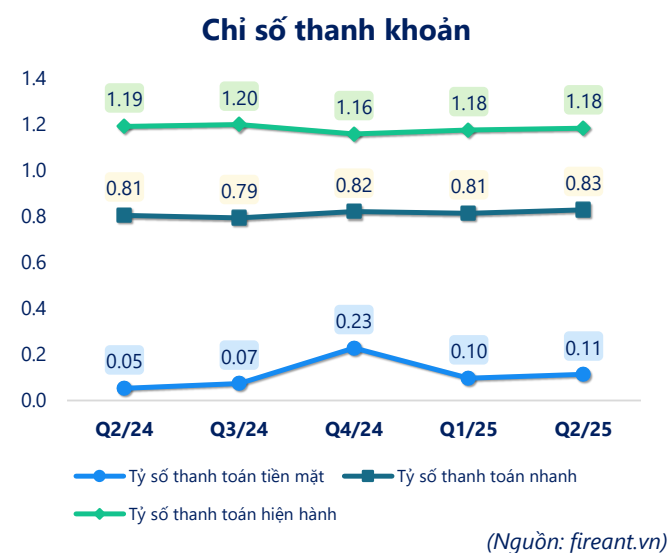
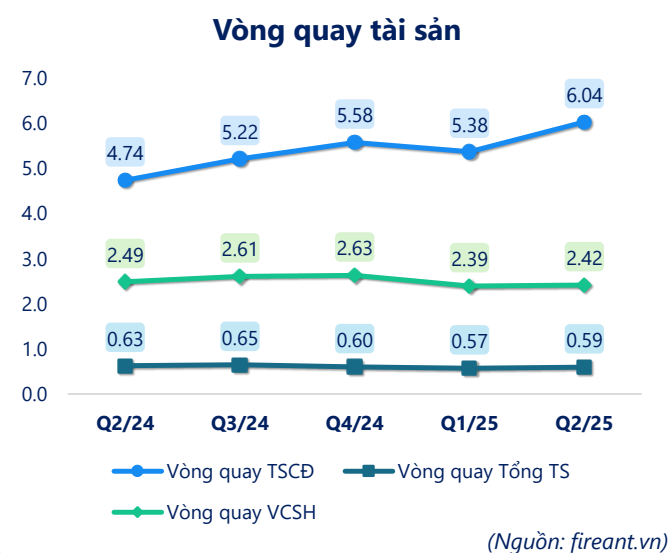
(Nguồn: fireant.vn)

tỷ VNĐ

Vốn chủ sở hữu



(Nguồn: fireant.vn)



CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tỷ VNĐ)	Q2/24	Q3/24	Q4/24	Q1/25	Q2/25
Tổng tài sản	2,521	2,489	2,751	2,638	2,711
Tài sản ngắn hạn	2,173	2,154	2,432	2,337	2,425
Tiền và tương đương tiền	96.7	133	479	192	232
Đầu tư tài chính ngắn hạn	58.2	58.2	58.4	78.4	88.5
Phải thu ngắn hạn	1,200	1,117	1,069	1,229	1,258
Hàng tồn kho	705	729	708	719	727
Tài sản ngắn hạn khác	113	117	117	118	120
Tài sản dài hạn	348	335	318	300	286
Phải thu dài hạn	0.12	0.12	0.12	0.12	0.17
Tài sản cố định	292	276	258	240	221
Bất động sản đầu tư	0	0	0	0	0
Tài sản dở dang	0	0	0	0	0
Đầu tư tài chính dài hạn	48.2	49.7	51.4	53.3	54.7
Tài sản dài hạn khác	7.29	9.54	8.81	7.33	10.1
Lợi thế thương mại	0	0	0	0	0
Nợ phải trả	1,880	1,852	2,121	2,008	2,070
Nợ ngắn hạn	1,824	1,796	2,099	1,988	2,049
Vay và nợ thuê ngắn hạn	754	746	811	812	857
Phải trả người bán ngắn hạn	385	432	432	389	439
Nợ dài hạn	56.7	56.2	21.4	20.9	21.3
Vay và nợ thuê dài hạn	40.4	39.9	4.89	4.41	4.83
Nguồn vốn chủ sở hữu	641	637	630	629	641
Vốn chủ sở hữu	641	637	630	629	641
Vốn điều lệ	419	419	419	419	419
Kinh phí và quỹ khác	0	0	0	0	0

(Nguồn: fireant.vn)